

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2023 của Sở Tài chính tỉnh Nam Định

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 12/4/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 20/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Nam Định giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 29/9/2021 về việc cải cách hành chính tỉnh Nam Định, giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 34/CT-UBND ngày 7/10/2021 về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Nam Định, giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Nam Định năm 2023.

Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2021-2025 trọng tâm là:

1. Hoàn thiện các thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, công khai và thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng hoạt động của cơ chế một cửa, một cửa liên thông được triển khai đồng bộ, thống nhất, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế, cơ cấu cán bộ, công chức của Sở theo vị trí việc làm bảo đảm hoạt động có hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động.

3. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tuyên truyền, giáo dục ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong cơ quan về công tác cải cách hành chính.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

5. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính.

II. NHIỆM VỤ

1. Cải cách thể chế

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật nhằm cụ thể hóa kịp thời các đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực Tài chính phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, của ngành, địa phương; đổi mới nâng cao xây dựng chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) nhằm đảm bảo tính lập hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, khả thi của văn bản quy phạm pháp luật.

- Tăng cường rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật Chính phủ, Bộ, ngành, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến lĩnh vực Tài chính nhằm kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những văn bản có nội dung trái quy định, chồng chéo không còn phù hợp.

- Triển khai có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi toàn ngành.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Thường xuyên rà soát các quy định, thủ tục hành chính; kiến nghị UBND tỉnh ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế; đồng thời đề nghị bãi bỏ theo quy định đối với các thủ tục hành chính (TTHC) không cần thiết, không phù hợp nhằm cắt giảm chi phí về thời gian và tài chính của người dân và doanh nghiệp.

- Quán triệt, triển khai thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 8/6/2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính.

- Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ. Thực hiện niêm yết, công khai các TTHC tại Trung tâm PVHCC của tỉnh và trên cổng thông tin điện tử của Sở theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày

31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thực hiện đơn giản hóa chế độ báo cáo.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở. Công khai số điện thoại đường dây nóng, hòm thư góp ý để tiếp nhận ý kiến, vướng mắc của tổ chức, cá nhân về quy trình, thủ tục hành chính. Niêm yết, công khai “Thông báo về việc công bố công khai địa chỉ, số điện thoại, hộp thư điện tử tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính” của Văn phòng UBND tỉnh Nam Định.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, biên chế của từng phòng và sắp xếp, phân công công chức ở các phòng chuyên môn đảm nhiệm những công việc phù hợp với khả năng, sở trường công tác, chuyên môn được đào tạo nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ sót và không ngừng nâng cao chất lượng hiệu quả công việc được giao.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 107/220/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 09/5/2018 của UBND tỉnh về việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện quy chế làm việc của cơ quan, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính, quy định rõ nhiệm vụ quyền hạn của Giám đốc Sở, các Phó Giám đốc Sở, các phòng; thực hiện tốt cơ chế phân cấp, phân công theo quy định; lề lối làm việc và các mối quan hệ công tác trong cơ quan và đối với các cơ quan trong và ngoài tỉnh, các quy định về chế độ hội họp.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Triển khai rà soát, trình phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm.

- Tăng cường công tác quản lý biên chế công chức trên cơ sở rà soát, xây dựng kế hoạch biên chế hàng năm đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban chuyên môn. Công chức được tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng phải đạt được tiêu chuẩn hạng chức danh, ngạch bậc quy định.

- Đẩy mạnh tinh giản biên chế công chức theo đề án vị trí việc làm được phê duyệt; Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả việc tinh giản biên chế theo

đúng tinh thần Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế. Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác, thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động cán bộ đảm bảo bộ máy quản lý hoạt động có hiệu quả.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên cơ sở vị trí, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng công việc được giao.

- Tuyên truyền, quán triệt nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện tốt chuẩn mực đạo đức công vụ của cán bộ công chức.

- Thực hiện nghiêm quy định về số lượng, tiêu chuẩn của lãnh đạo.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện Quyết định 86/QĐ-STC về Quy chế chi tiêu nội bộ được ban hành theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ. Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả sử dụng tài sản, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo các quy định tại Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC- BNV ngày 30/5/2014 về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước.

6. Xây dựng và phát triển chính phủ điện tử

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 15/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan năm 2023.

- Thực hiện tin học hoá trong các hoạt động quản lý, điều hành và xử lý công việc giữa các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, giữa các cơ quan hành chính trong tỉnh tiến tới xây dựng chính quyền điện tử. Đẩy mạnh việc sử dụng phần mềm V-Office nâng cao hiệu quả công việc, tiến tới xử lý công việc hoàn toàn

trên môi trường mạng giúp đẩy nhanh tiến độ công việc của cơ quan hành chính, giữa các cơ quan hành chính trong tỉnh, giảm chi phí.

- Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo danh mục quy định của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh. Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, tạo thuận lợi, giảm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp và người dân.

- Thực hiện việc hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện Tiếp nhận và Trả kết quả thông qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tiếp tục duy trì cải tiến chất lượng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các phòng chuyên môn của Sở Tài chính.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

- Lãnh đạo Sở trực tiếp chỉ đạo, điều hành các phòng quản lý nhà nước thuộc Sở thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ CCHC.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện cải cách hành chính đối với các phòng thuộc Sở.

- Tăng cường tuyên truyền về công tác cải cách hành chính đối với cán bộ, công chức bằng các hình thức: Họp cơ quan, giao ban chuyên đề về công tác cải cách hành chính, đăng các tin, bài trên cổng thông tin điện tử của Sở: <http://sotaichinh.namdinh.gov.vn> về công tác cải cách hành chính.

- Tăng cường tuyên truyền cuộc vận động “Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức”.

- Phát động cán bộ, công chức xây dựng và áp dụng các sáng kiến, mô hình hay về cải cách hành chính vào hoạt động của cơ quan;

- Hướng dẫn thực hiện gắn cải cách hành chính với thi đua khen thưởng.

- Triển khai đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính có hiệu quả, tiến hành các biện pháp để nâng cao chỉ số cải cách hành chính của cơ quan.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(Chi tiết biểu đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn thuộc Sở: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ các phòng quản lý nhà nước thuộc Sở triển khai, thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo kế hoạch này.

2. Văn phòng Sở: Giúp lãnh đạo Sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của các phòng quản lý nhà nước.

Hàng quý Văn phòng có trách nhiệm tổng hợp báo cáo cải cách hành chính của các phòng quản lý nhà nước thuộc Sở để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ và Bộ Tài chính theo quy định.

3. Kiểm tra cải cách hành chính: Thanh tra Sở, phối hợp với Văn phòng Sở và các phòng, ban có liên quan thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính, xây dựng thời gian kiểm tra cụ thể và thông báo gửi các đơn vị. Nội dung kiểm tra cải cách hành chính các đơn vị thuộc Sở theo 7 nội dung nhiệm vụ cải cách hành chính: Cải cách thể chế; Cải cách thủ tục hành chính; Cải cách tổ chức bộ máy; Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Cải cách tài chính công; Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước; Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính theo kế hoạch này.

4. Giao phòng Quản lý công sản, Tin học và thống kê phụ trách Công tác tuyên truyền, ứng dụng CNTT của Sở. Thường xuyên xem xét đăng tải các bài viết về công tác cải cách hành chính, thực hiện các công tác xây dựng kế hoạch, báo cáo theo quy định.

5. Giao phòng Quản lý ngân sách phụ trách công tác cải cách thể chế tăng cường rà soát, hệ thống hóa các VBQPPL của Chính phủ, Bộ, ngành, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến lĩnh vực Tài chính. Hàng năm ban hành kế hoạch rà soát VBQPPL, báo cáo theo quy định.

Trên đây là kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của Sở Tài chính. Đề nghị các phòng chuyên môn thuộc Sở nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Website Sở Tài chính;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Thanh Bình

DỰ KIẾN CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRIỂN KHAI NĂM 2023
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-STC ngày tháng năm 2023 của Sở Tài chính Nam Định)

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí dự kiến	Ghi chú
I. Cải cách thể chế	1. Công tác tham mưu, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh và UBND tỉnh	Báo cáo số lượng xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật.	Quản lý ngân sách	Các phòng thuộc Sở	Năm 2023		
	2. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật	Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và Báo cáo hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật được rà soát.	Quản lý ngân sách	Các phòng thuộc Sở	Năm 2023	1.000.000đ	
II. Cải cách thủ tục hành chính	1. Kiểm soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Sở	Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Quý I năm 2023	2.000.000đ	

	2. Rà soát, đánh giá các quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở	2.1. Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá các quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở	Văn phòng Sở	Văn phòng Sở	Quý IV năm 2023	1.000.000đ	
		2.2 Báo cáo tổng hợp về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, công tác tiếp nhận xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính			Hàng quý năm 2023	1.000.000đ	
	3. Niêm yết công khai các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	Các thủ tục hành chính được niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm PV HCC và XTĐT của tỉnh và trên cổng thông tin điện tử của Sở.	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Thường xuyên năm 2023		
III. Cải cách tổ	1. Tiếp tục rà soát, triển khai Quyết định số	Quy định chức năng, nhiệm vụ,	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Năm 2023		

chức bộ máy	20/2022/QĐ-UBND ngày 26/7/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính.	quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng thuộc Sở khi có sự thay đổi.					
IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức	1. Xây dựng Kế hoạch đào tạo, kế hoạch biên chế; - Triển khai Luật Bảo hiểm xã hội; - Triển khai thực hiện Kế hoạch số 42/KH- UBND ngày 8/6/2015 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Thông tư số 01/2015/TTLT –BNV-BTC ngày 14/4/2015 của	1.1 Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2021	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Năm 2023	2.000.000đ	
		1.2 Báo cáo đánh giá, phân loại cán bộ, công chức và người lao động	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Quý IV năm 2023 hoặc sang tháng 1 2024		
		1.3. Kế hoạch biên chế năm 2022	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Năm 2023		

	Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.	1.4 Xây dựng, phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Năm 2023		
		1.5 Đề án tinh giản biên chế năm 2023	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Năm 2023		
V. Cải cách tài chính công	1. Tiếp tục thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV	1.1 Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện của Sở và Quy chế chi tiêu nội bộ của Sở	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Năm 2023		

	ngày 30/5/2014 về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước.						
VI. Hiện đại hóa hành chính	1. Thực hiện tin học hoá trong các hoạt động quản lý và điều hành của Sở, tiến tới xây dựng chính quyền điện tử.	1.1 Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện, sử dụng phần mềm V-Office	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Năm 2023		
		1.2 Nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Năm 2023		
		1.3 Duy trì, nâng cấp hoạt động của website	Phòng QLCS, Tin học và thống kê	Các phòng thuộc Sở	Năm 2023		
	2. Duy trì, triển khai, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.	Kiểm tra, đánh giá nội bộ triển khai, thực hiện áp dụng và duy trì ISO 9001: 2015	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Năm 2023	1.000.000đ	

VII. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính	1. Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC của Sở	1.1 Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm và các tài liệu liên quan đến cải cách hành chính, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo công tác cải cách hành chính.	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Năm 2023	2.000.000đ	
	2. Trách nhiệm của lãnh đạo Sở trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC	2.1 Quán triệt, chỉ đạo tại các hội nghị giao ban; hội nghị sơ kết, tổng kết; hội nghị cán bộ, công chức về công tác cải cách hành chính.	Lãnh đạo Sở	Các phòng thuộc Sở	Năm 2023		
	Tổng					10.000.000đ	